

Số: /KH-UBND

Thanh Định, ngày 30 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Kế hoạch số: 103/KH-BCĐ ngày 19/5/2021 của Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 29/KH - UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, về việc duy trì, nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024;

Căn cứ kết quả Phổ cập giáo dục đã đạt được trong năm 2023, Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã Thanh Định xây dựng kế hoạch thực hiện công tác Phổ cập giáo dục năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Củng cố và nâng cao chất lượng đạt chuẩn vững chắc phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 3 và chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Củng cố vững chắc đơn vị cấp xã đạt chuẩn mức độ 2 phấn đấu nâng chuẩn phổ cập giáo dục từ mức độ 2 lên mức độ 3.

- Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập của tỉnh. Góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

- xã hội của xã năm 2024.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã năm 2022 thực hiện theo Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo huyện Định Hóa giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 103/KH-BCĐ ngày 19/5/2021 về việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện Định Hóa.

- Kế hoạch được triển khai tại tất cả 3 cấp trường Mầm Non, Tiểu học, THCS, và 9 thôn xóm trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Duy trì, củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và công tác xóa mù chữ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi

Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

2.2. Phổ cập giáo dục Tiểu học

Giữ vững đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.

2.3. Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở

Giữ vững đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 3 được duy trì và củng cố vững chắc về chất lượng cấp xã năm 2024 đạt mức độ 2 phấn đấu đạt mức độ 3

2.4. Xóa mù chữ

Tiếp tục nâng cao chất lượng Xóa mù chữ mức độ 2 của cấp xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Giữ vững và phát huy kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ

1.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Duy trì trẻ 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%.
- Duy trì tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.
- Duy trì tỉ lệ trẻ nhà trẻ và trẻ 5 tuổi được ăn bán trú đạt 100%.
- Duy trì tỉ lệ trẻ được học 2 buổi/ngày trong một năm học (9 tháng) theo chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt chuẩn trình độ đào tạo.
- Đảm bảo đủ phòng học kiên cố và bán kiên cố cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; tích cực huy động nguồn vốn đầu tư tu sửa phòng học cho các lớp dưới 5 tuổi.
- Đảm bảo đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; từng bước mua sắm, trang bị cho các lớp dưới 5 tuổi.
- Đảm bảo 100% trường học xanh, sạch, đẹp, có đủ nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước, có nhà bếp, có đủ công trình vệ sinh đạt yêu cầu; đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp mẫu giáo 5 tuổi.

1.2. Phổ cập giáo dục tiểu học

- Duy trì trẻ 6 tuổi thuộc đối tượng phải phổ cập vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100%.
- Duy trì tỷ lệ trẻ từ 6 tuổi đến 10 tuổi đi học tiểu học đạt 100%.
- Duy trì tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt 95 % trở lên, số còn lại đang học ở các lớp tiểu học.

- Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 100% .
- Tăng tỷ lệ học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày (từ 9 buổi/tuần đến 10 buổi/tuần).
- Duy trì trẻ khuyết tật từ 6 đến 10 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt 100%.
- Giữ vững tỷ lệ giáo viên trên lớp, tham mưu tuyển dụng giáo viên dạy các môn Ngoại ngữ, Tin học tại các nhà trường tiểu học để đáp ứng có chất lượng nhiệm vụ thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học (các phòng chức năng, bộ môn, phòng học...) cho các trường để duy trì đạt chuẩn vững chắc phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3.
- Trường quy hoạch, cải tạo sân chơi, bãi tập có diện tích phù hợp, được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường xanh, sạch đẹp; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh theo quy định.

1.3. Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở

- Tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 95% trở lên, thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi có bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 95% trở lên.
- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề đạt trên 95%.
- Tỷ lệ người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt trên 90%.
- Duy trì tỷ lệ 100% giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn về trình độ đào tạo và giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp.
- Trường có sân chơi, bãi tập với diện tích phù hợp được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường sáng – xanh - sạch - đẹp; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh.

1.4. Xóa mù chữ

Duy trì tỷ lệ số người từ 15 - 60 tuổi được công nhận đạt chuẩn biết chữ trên mức độ 2. Tiếp tục tổ chức các lớp xóa mù chữ, sau xóa mù chữ nếu người mù chữ có nhu cầu, để giữ vững và tăng tỷ lệ biết chữ và chống tái mù chữ tại các trung tâm học tập cộng đồng; rà soát, sắp xếp các lớp theo từng độ tuổi, thực hiện chương trình phù hợp để đảm bảo tỷ lệ người trong độ tuổi theo quy định được công nhận biết chữ.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Căn cứ điều kiện của từng đơn vị, các nhà trường cần đưa công tác phổ cập giáo dục vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục hàng năm.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp lại trường, lớp học gắn với bố trí số lượng người làm việc đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn xã.

- Rà soát lại số lớp, số giáo viên, có kế hoạch phân bổ giáo viên hợp lý giữa các trường đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

- Thực hiện tuyển dụng và có giải pháp về hợp đồng giáo viên, nhân viên các cấp học, Giáo viên dạy các môn Ngoại ngữ, Tin học để thực hiện có chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, tăng cường dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu phổ cập và thực hiện đổi mới giáo dục.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giờ lên lớp của giáo viên; tổ chức tốt các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường nhằm phát triển năng lực và kỹ năng cho học sinh; động viên, khuyến khích tạo niềm tin và động cơ học tập cho học sinh, nhất là đối với học sinh có học lực yếu.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện đầy đủ nội dung chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp, hiệu quả theo chuẩn của chương trình giáo dục phổ thông.

- Tăng cường đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; 100% trẻ em 5 tuổi người dân tộc thiểu số được chuẩn bị tốt tiếng Việt trước khi vào lớp 1. Thực hiện tốt Đề án tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 23/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch Triển khai Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin quản lý phổ cập giáo dục, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ và nhân viên sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ quản lý giáo dục, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thường xuyên cập nhật dữ liệu, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3. Một số giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Kiện toàn và xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tổ chức các cuộc họp chuyên đề về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc hoạt động của Ban chỉ đạo xã, có giải pháp cụ thể đối với từng cấp học.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân

lực; nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác phổ cập từ các cấp học trong địa bàn xã, đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội địa của phương để chỉ đạo thực hiện.

- Chú trọng việc xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở cấp địa phương, thực hiện bằng nhiều giải pháp tích cực, phù hợp, hiệu quả, nhằm tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu của kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập trên địa bàn xã, giao trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể trong việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở các cấp nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý phổ cập giáo dục các cấp học.

3.2. Duy trì tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến lớp, tăng cường huy động trẻ 3-4 tuổi đến lớp

- Thường xuyên tổ chức rà soát tất cả học sinh, trẻ em trong độ tuổi phổ cập, nhằm nâng cao tỷ lệ huy động trẻ, học sinh đến lớp đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế tại của địa phương, từng bước củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh; tăng tỷ lệ huy động trẻ ở các độ tuổi và đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ theo mục tiêu đề ra.

- Tiếp tục duy trì hoạt động trung tâm học tập cộng đồng; tổ chức các lớp học, các lớp bồi dưỡng cho các đối tượng trong độ tuổi xóa mù chữ đạt chuẩn theo quy định, thực hiện chương trình phù hợp để đảm bảo tỷ lệ hoàn thành chương trình.

3.3. Tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp và tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, thực hiện tốt đề án xã hội học tập và công tác xóa mù chữ.

- Củng cố, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, theo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, ưu tiên đầu tư phòng chức năng, thư viện, phòng đồ dùng, thiết bị dạy học đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học có chất lượng; huy động mọi nguồn lực, ưu tiên xây dựng đủ số phòng học, mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mầm non 5 tuổi; đảm bảo đáp ứng đủ phòng học an toàn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn cho trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở theo hướng kiên cố hóa và theo các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

3.4. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

- Chủ động lồng ghép các chương trình, đề án, dự án và huy động nguồn lực của xã hội để thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và Xóa mù chữ.

- Tăng cường huy động sự đóng góp của các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội cùng với việc hỗ trợ của ngân sách Nhà nước để xây dựng trường, lớp học và trung tâm học tập cộng đồng.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất, các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ của người dân.

- Phát huy vai trò hội khuyến học, dòng họ và gia đình hiếu học, tích cực động viên, định hướng và tạo điều kiện tốt nhất để mọi người được học và học được.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội; tạo sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương, các tổ chức xã hội cũng như gia đình học sinh chung tay giáo dục học sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã xây dựng kế hoạch hàng năm, tham mưu với các cấp kịp thời, huy động các nguồn lực cho công tác phổ cập. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên, các trường học và TTHTCĐ xã. Trực tiếp kiểm tra giám sát các đơn vị trường học thực hiện nhiệm vụ. Hoàn thiện các biên bản kiểm tra, tổng hợp báo cáo và trình cấp trên công nhận phổ cập.

Các thành viên ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công.

2. Phân công nhiệm vụ

1. Ông Ma Thế Thích - Phó chủ tịch - Trưởng ban chỉ đạo, chỉ đạo chung.

2. Ông Trần Văn Nam - Hiệu trưởng trường THCS - Cán bộ phụ trách chính, tham mưu trực tiếp với trưởng ban, điều hành chung các hoạt động tại các đơn vị trường học trong xã.

3. Ông Đặng Xuân Tri - Phó hiệu trưởng trường Tiểu học - Giáo viên phụ trách chính: Tham mưu giúp ban công tác phổ cập xã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác phổ cập, tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên ban công tác, thành viên tổ phổ cập giáo dục tại địa phương, chỉ đạo công tác thống kê tổng hợp, phụ trách chính phần mềm PCGD, XMC, chỉ đạo công tác điều tra, cập nhật thông tin PCGD TH.

4. Bà Ma Thị Thanh Thùy - Thư kí: Phụ trách tổng hợp công tác PC THCS, THPT, hướng dẫn nhập dữ liệu PCGD THCS, kiểm tra các nhóm điều tra PC, lập hồ sơ PCGD, XMC.

5. Bà Ma Thị Huệ - Thư kí: Cập nhật thông tin, tổng hợp công tác PCGD MN trẻ 5 tuổi, hướng dẫn nhập dữ liệu, kiểm tra các nhóm điều tra PC.

6. Ông Diệp Đình Phú - Thư kí: Cập nhật thông tin, tổng hợp công tác PC TH, hướng dẫn nhập dữ liệu, kiểm tra các nhóm điều tra PC

7. Nguyễn Thị Lập - HT trường MN: Chỉ đạo trường MN thực hiện nhiệm vụ PCGD MN trẻ 5 tuổi.

8. Ông Lường Văn Luyện - HT trường TH: Chỉ đạo trường TH thực hiện nhiệm vụ PCGD tiểu học.

9. Bà Lê Y Xiêm - PHT trường MN: Chỉ đạo công tác điều tra, cập nhật thông tin PCMN trẻ 5 tuổi.

10. Các thành viên khác: Tham gia tuyên truyền, vận động các tổ chức, đoàn thể, nhân dân, các thôn xóm cùng thực hiện duy trì PCGD, XMC tại địa phương.

Các thành viên Ban chỉ đạo tham gia kiểm tra công tác PCGD, XMC của địa phương khi có quyết định của trường ban.

3. Phân công các nhóm điều tra và cập nhật thông tin các hộ gia đình

TT	Xóm mới	Xóm cũ	Người điều tra		
			Trường THCS	Trường TH	Trường MN
1	Thanh Trung	Bản Cái TT	Mai Thị Tú	Ma Đình Đoàn Hoàng Thị Hiền	Nguyễn Thị Nga Nguyễn Thị Đức
		Thảm Quần			
2	Thanh Phong	Khuẩn nghề	Triệu Ngọc Ánh Nguyễn Thu Trang	Nguyễn Thị Thắm	Triệu Thị Thu Phạm Thị Anh
		Nạ Chía			
		Thảm Thia			
3	Nguyễn Bình	Hùng Lập	Nhâm Thị Phương	Hà Mai Huệ Nguyễn Thị Sơn	Phạm Thị Mong Triệu Thị Phương
		Nà Hộ			
4	Bản Piềng	Bản Piềng	Ma Văn Sắc	Ma Thị Quý	Ma Thị Huệ Nguyễn Thị Yên
5	Trung tâm	Khẩu Rị	Ma Tiến Khoa	Trần Thị Ngọc	Triệu Thị Nguyệt Diệp Thị Hôm
		Nạ Mao			
		Pài trận			
6	Văn Lang	Văn Lang	Nguyễn Văn Hồng	Trần Thị Chúc Mông Thị Huyền	Ma Thị Tươi
7	Đồng chua	Đồng Chua	Nguyễn Đình Bình	Trần Văn Huân Nông Thị Thoa	Phạm Thị Thuận Sầm Thị Thúy Quỳnh
		Keo En			
8	Thanh Xuân	Bản Cái TX	Âu Văn Giáp	Phạm Thị Thủy Vũ Vương Nhất	Nguyễn Thị Hương Ma Thị Đẹp
		Khẩu Cuộng			
9	Nà chèn	Nà Chèn	Nguyễn Thu Phương	Đào Trung Tiến Nông Chính Chanh	La Thị Thắm Hoàng Thị Duyên
		Cỏ Bánh			

Trên đây là kế hoạch công tác phổ cập giáo dục năm 2024, đề nghị các thành viên BCD, các trường MN, TH, THCS xã Thanh Định, các ban ngành đoàn thể địa phương tổ chức thực hiện đúng kế hoạch./.

Nơi nhận:

- BCD PC huyện;
- Phòng GDĐT;
- TT.HĐND, UBND xã;
- Các thành viên BCD;
- 3 trường học và TTHTCD;
- Lưu VT, HSPC.

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Ma Thế Thích**

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung Điều chỉnh
Tháng 1, 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiện toàn Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục của xã, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trường học. - Xây dựng kế hoạch công tác năm 2024. Xác định các trọng điểm cần tập trung giải quyết, triển khai thực hiện nhiệm vụ. - Dự kiến nguồn kinh phí tổ chức thực hiện. 	
Tháng 3	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra công tác dạy và học, kiểm tra CSVC phục vụ cho công tác phổ cập. 	
Tháng 4	<ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị trường học triển khai kế hoạch, thực hiện cập nhật số liệu thường xuyên. 	
Tháng 5, 6, 7	<ul style="list-style-type: none"> - Các Trường MN, TH, THCS chuẩn bị phương án cụ thể, thời gian điều tra cập nhật thông tin. 	
Tháng 8	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra, cập nhật số liệu trên phần mềm, tổ chức vận động các đối tượng phải phổ cập ra lớp. Các trường học và TTHTCD chuẩn bị tốt CSVC cho năm học. 	
Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục cập nhật phần mềm, xử lý số liệu, tập hợp hồ sơ. - Tổ chức tự kiểm tra phổ cập giáo dục của xã. 	
Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện hồ sơ, lập báo cáo, trình đề nghị kiểm tra công nhận kết quả PCGD, XMC. 	
Tháng 11, 12	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục kiểm tra rà soát, hoàn thiện hồ sơ phổ cập. - Chuẩn bị xây dựng kế hoạch phổ cập năm 2025. 	